

Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã lớp học	kao	Dân tộc	Nơi sinh	Tổng tín học	Tổng tín qua	TBC	Xếp loại	Ghi chú
0610210171	Hoàng Xuân	Huy	11-11-2000	Nam	KD6B	6	Kinh	Thanh Hoá	124	124	2.27	Trung bình	
0610210239	Phạm Thị	Mơ	18-05-2000	Nữ	KD6B	6			124	124	2.62	Khá	Chưa nộp ĐƠN
0610121770	Nông Phi	Long	25-12-2000	Nam	NH6A	6	Nùng	Cao Bằng	124	124	2.41	Trung bình	
0710210103	Trần Thị Bích	Ngọc	30/01/2001	Nữ	KD7C	7			127	127	2.95	Khá	Chưa nộp ĐƠN
0710311359	Nguyễn Anh	Tuấn	26/12/2001	Nam	QT7B	7	Kinh	Thái Nguyên	127	127	2.54	Khá	
0810210127	Nguyễn Thị Thu	Phương	15/10/1998	Nữ	KD8A	8	Kinh	Hải Dương	127	127	3.15	Khá	Chưa nộp Bằng C3
0810211791	Vũ Thị Thúy	Hường	15/03/2002	Nữ	KD8B	8	Kinh	Ninh Bình	127	127	3.12	Khá	
0810210121	Phạm Thị Yên	Nhi	28/11/1998	Nữ	KD8B	8	Kinh	Hải Phòng	127	127	2.86	Khá	
0810210405	Phạm Minh	Tuấn	01/03/2002	Nam	KD8C	8	Kinh	Hà Giang	127	127	2.61	Khá	
0810210834	Trương Minh	Ánh	26/05/2002	Nữ	KD8D	8	Kinh	Hà nội	127	127	2.52	Khá	
0810211789	Nguyễn Thị Thanh	Huệ	18/07/2002	Nữ	KD8D	8	Kinh	Hà Nội	127	127	3.42	Giỏi	
0810210096	Vương Thị Diệu	Linh	30/08/2002	Nữ	KD8D	8			127	127	2.64	Khá	Chưa nộp bản KKTT
0810211790	Nguyễn Văn	Minh	12/09/2002	Nam	KD8D	8	Kinh	Hà nội	127	127	2.71	Khá	chưa nộp Bằng - HB
0810211788	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	20/04/2002	Nữ	KD8D	8	Kinh	Hà Nội	127	127	3.21	Khá	Hạ bằng 6.30%
0810210177	Đặng Thế	Vũ	27/07/2002	Nam	KD8D	8			127	127	2.47	Trung bình	Học hè 24.25
0810210156	Hoàng Thu	Thủy	10/07/2002	Nữ	KD8E	8	Kinh	Hưng Yên	127	127	2.69	Khá	
0810211149	Đỗ Trảng	Hùng	05/01/2002	Nam	KD8H	8	Kinh	Tuyên Quang	127	127	2.81	Khá	
0810720907	Nguyễn Thanh	Tùng	14/01/2002	Nam	KL8A	8	Kinh	Bắc Ninh	127	127	2.63	Khá	
0810121597	Lê Quỳnh	Anh	07/03/2002	Nữ	NH8A	8	Kinh	Hà Nội	127	127	2.62	Khá	
0810120544	Nguyễn Chiến	Thắng	19/09/2002	Nam	NH8A	8	Tày	Lào Cai	127	127	2.46	Trung bình	
0810310702	Phan Đình	Minh	21/04/2002	Nam	QT8B	8	Kinh	Thái Bình	127	127	2.81	Khá	